

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 685 /TCT - DNNCN
V/v Chính sách giảm trừ gia cảnh
cho người phụ thuộc

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2024.

Kính gửi: Cục thuế tỉnh An Giang

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 211/CTAGI-HKDCN ngày 15/01/2024 của Cục thuế tỉnh An Giang về việc giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại điểm d khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT- BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật Thuế thu nhập cá nhân, luật sửa đổi, sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, quy định:

“ Điều 9. Các khoản giảm trừ

Các khoản giảm trừ theo hướng dẫn tại Điều này là các khoản được trừ vào thu nhập chịu thuế của cá nhân trước khi xác định thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công, từ kinh doanh. Cụ thể như sau:

1. Giảm trừ gia cảnh

Theo quy định tại Điều 19 Luật Thuế thu nhập cá nhân; khoản 4, Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân; Điều 12 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP, việc giảm trừ gia cảnh được thực hiện như sau:

d) Người phụ thuộc bao gồm:

...

d.4) Các cá nhân khác không nơi nương tựa mà người nộp thuế đang phải trực tiếp nuôi dưỡng và đáp ứng điều kiện tại điểm đ, khoản 1, Điều này bao gồm:

d.4.1) Anh ruột, chị ruột, em ruột của người nộp thuế.

d.4.2) Ông nội, bà nội; ông ngoại, bà ngoại; cô ruột, dì ruột, cậu ruột, chú ruột, bác ruột của người nộp thuế.

d.4.3) Cháu ruột của người nộp thuế bao gồm: con của anh ruột, chị ruột, em ruột.

d.4.4) Người phải trực tiếp nuôi dưỡng khác theo quy định của pháp luật.

đ) Cá nhân được tính là người phụ thuộc theo hướng dẫn tại các tiết d.2, d.3, d.4, điểm d, khoản 1, Điều này phải đáp ứng các điều kiện sau:

đ.1) Đối với người trong độ tuổi lao động phải đáp ứng đồng thời các điều kiện sau:

đ.1.1) Bị khuyết tật, không có khả năng lao động.

đ.1.2) Không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng.

đ.2) Đối với người ngoài độ tuổi lao động phải không có thu nhập hoặc có thu nhập bình quân tháng trong năm từ tất cả các nguồn thu nhập không vượt quá 1.000.000 đồng.”

Tại Điều 107 Luật hôn nhân và gia đình số 52/2014/QH13 quy định:

“Điều 107. Nghĩa vụ cấp dưỡng

1. Nghĩa vụ cấp dưỡng được thực hiện giữa cha, mẹ và con; giữa anh, chị, em với nhau; giữa ông bà nội, ông bà ngoại và cháu; giữa cô, dì, chú, cậu, bác ruột và cháu ruột; giữa vợ và chồng theo quy định của Luật này.

Nghĩa vụ cấp dưỡng không thể thay thế bằng nghĩa vụ khác và không thể chuyển giao cho người khác.”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn nêu trên, trường hợp người nộp thuế đăng ký giảm trừ gia cảnh cho người phụ thuộc là cá nhân không nơi nương tựa mà người nộp thuế trực tiếp nuôi dưỡng thì phải đáp ứng điều kiện theo hướng dẫn tại tiết d.4 điểm d, điểm đ khoản 1 Điều 9 Thông tư số 111/2013/TT-BTC và theo quy định tại Điều 107 Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị Cục thuế tỉnh An Giang căn cứ hồ sơ thực tế và xử lý theo đúng quy định của pháp luật

Tổng cục Thuế thông báo để Cục Thuế tỉnh An Giang được biết./nh

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó TCTr Mai Sơn (để b/c);
- Vụ PC, CS (TCT);
- Website (TCT);
- Lưu: VT, DNNCN nh

(1, 3)

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QLT DNNVV VÀ HKD, CN



Nguyễn Quý Trung